

BẢN CHÍNH

**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2020 - 2021
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN**

**PHẦN A
KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC 2019 - 2020**

Năm học 2019-2020 trường THCS Lê Quý Đôn được sự quan tâm Huyện Ủy, HĐND, UBND, phòng Tài chính- Kế hoạch, Phòng Nội Vụ, phòng GD&ĐT huyện Lăk, ĐU, HĐND, UBND xã Buôn Triết, Ban Đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn xã Buôn Triết, cùng với tinh thần trách nhiệm của đội ngũ CBCCV và sự cố gắng vươn lên trong học tập của học sinh nên trong năm học qua trường THCS Lê Quý Đôn đã đạt được một số kết quả sau:

I. Chất lượng dạy học

1.1. Giáo dục thường xuyên

- Đạt chuẩn PCGDTHCS năm 2019 (theo quyết định số 3419/QĐ-UBND của UBND huyện Lăk ngày 25 tháng 12 năm 2019 về việc công nhận đơn vị đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2019. Trong đó xã Buôn Triết đạt chuẩn XMC mức độ 2, PCGDTH mức độ 3, PCGDTHCS mức độ 2, PCGDMNTE5T đạt.

Hoàn thành 2 lớp PCGDTHCS (trong đó 01 Lớp 9: 23 em và 01 lớp 8:15 em) với tổng số 38, nữ : 12, Dân tộc: 13 và Nữ DT: 9

1.2. Giáo dục phổ thông

1.2.1. Về tỷ lệ bỏ học

- Tổng số lớp: 12 , tổng số học sinh đầu năm : 410.
- Số học sinh cuối năm 394
- Học sinh giảm so với đầu năm 16 tỉ lệ 3.9%. (Trong 08 em giảm có 1 học sinh chết do bệnh, 01 học sinh bị điều trị dài ngày, 06 học sinh chuyển trường, học lớp phổ cập, học nghề), bỏ học $8/410= 1.95\%$

1.2.2. Về chất lượng giáo dục

- Kết quả TNTHCS: $79/79=100\%$, nữ 47, DT: 07 (Trong đó: Giỏi $5/79= 6.3\%$; Khá: $41/79=51\%$)
- Xếp loại Hạnh kiểm: Tốt $316/394=80.2\%$, Khá $72/394=18.3\%$, Trung bình: $6/394=1.52\%$, không có học sinh xếp loại yếu
- Xếp loại Học lực (sau khi thi lại): Giỏi $25/394=6.3\%$; Khá $138/394 =35\%$; TB: $227/394=57.6\%$; Yếu: $4/394=1\%$.

- Về giáo dục thể chất:

Xếp loại tốt : $321/394=81\%$ loại đạt $73/394=19\%$

II. Về đội ngũ

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết và thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua được phát động ngay từ đầu năm học, tiêu biểu là cuộc vận động: “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; “ Xây dựng trường học an toàn, không tai nạn thương tích”, cuộc vận động “ Thực hành tiết kiệm làm theo lời Bác do huyện ủy huyện Lăk phát động, nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường. Gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Năm học 2019-2020 không có đơn thư khiếu kiện; Cán bộ, GV, HS ứng xử đúng mực, không vi phạm Pháp luật, không vi phạm đạo đức.

Tập thể cán bộ giáo viên chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết, luôn có ý thức trao đổi đạo đức, gương mẫu trong lối sống, có nhiều cố gắng trong đổi mới phương pháp dạy học, năng động, sáng tạo, không ngừng phấn đấu, tự học, tự giác trong tham gia bồi dưỡng thường xuyên đáp ứng nhu cầu phát triển và đổi mới ngành Giáo dục.

Tỷ lệ Đảng viên: $16/38=42\%$, Giáo viên có trình độ đại học $19/28=67\%$

Kết quả cụ thể: Dự giờ 446 tiết (Trong đó GV 403, BGH 43), Thảo giảng 37 tiết, làm đồ dùng dạy học 196, sử dụng 3192 lượt, dạy tại các phòng thực hành 921 tiết, dạy giáo án điện tử : 575 tiết, tổ chức HĐNGLL: 9 chủ điểm/12 lớp, dạy học trải nghiệm sáng tạo 261 tiết, dự thi sáng kiến giải pháp kỹ thuật 11, xét dự thi cấp huyện 05 được công nhận : 02 (Nguyễn Thị Phi Nga, Đặng Quốc Vương).

Trong năm 2019 - 2020 trường đã tổ chức được 9 chuyên đề (bình quân 2 chuyên đề/ tổ/ năm). Ngoài ra CBQLGV còn tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn theo quy định, tham gia sinh hoạt trên trường học kết nối, tổ chức các hoạt động giáo dục, dạy học địa phương (Ngữ văn. Địa lý, lịch sử, Âm nhạc)... nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

Thảo giảng: 50 tiết; Dự giờ: 488 tiết; Dạy học bằng giáo án điện tử: 551 tiết, dạy học tại các phòng thực hành 265 tiết, phòng tin học 480 tiết; Làm mới: 224 đồ dùng, sử dụng thiết bị dạy học 4107 lượt. dự thi cấp huyện đạt giải B (Mô hình địa lý lát cắt địa hình môn địa lý (Nguyễn Thị Phi Nga).

Dự thi tổng phụ trách đội giỏi Đạt giải 3 cấp huyện (Hoàng Vĩnh Lộc), tham gia dự thi TPT giỏi cấp tỉnh năm học 2020 - 2021

Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở 01 đ/c: Nguyễn Thị Phi Nga;

Lao động tiên tiến $38/38=100\%$ đạt lao động tiên tiến

Khen thưởng UBND huyện $14/38=36\%$

Tham gia đóng góp ủng hộ theo thư kêu gọi của các tổ chức cá nhân: Tiết kiệm làm theo lời Bác, quỹ phòng chống thiên tai, quỹ hỗ trợ nông dân, Quỹ mái ấm công đoàn, Ngày vì người nghèo, quỹ khuyến học, ủng hộ đồng bào bị xâm nhập mặn, phòng chống COVID 19, cây ATM gạo, Mái ấm công đoàn, quỹ người cao tuổi, địa chỉ đỏ ... với tổng số tiền 36.890.000đ.

Tuy nhiên trong năm học vẫn có 1 giáo viên vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình (Đặng Quốc Vương) đã ảnh hưởng đến tập thể nhà trường, chi bộ đảng đã tiến hành kiểm điểm rút kinh nghiệm

III/ Thực hiện chế độ đối với người học và hoạt động phong trào

- *Thực hiện đầy đủ chế độ miễn giảm học phí cho học sinh theo nghị định 86/2015, kết quả thực hiện:*

+ Thực hiện miễn học phí 100% học kì 1 cho 73 học sinh thuộc đối tượng hộ nghèo; hộ nghèo, cận nghèo – khuyết tật.

+ Thực hiện giảm 50% học phí học kì 1 cho 82 học sinh thuộc đối tượng hộ cận nghèo.

+ Thực hiện giảm 70% học phí học kì 1 cho 40 học sinh thuộc đối tượng dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn.

+ Thực hiện miễn học phí 100% học kì 2 cho 49 học sinh thuộc đối tượng hộ nghèo; hộ nghèo, cận nghèo – khuyết tật.

+ Thực hiện giảm 50% học phí học kì 2 cho 58 học sinh thuộc đối tượng hộ cận nghèo.

+ Thực hiện giảm 70% học phí học kì 2 cho 49 học sinh thuộc đối tượng dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn.

- *Thực hiện đầy đủ chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh theo nghị định 86/2015, kết quả thực hiện:*

+ Thực hiện hỗ trợ học phí cho học sinh học kì 1 năm học 2019-2020: 72 học sinh, số tiền: 28.800.000 đồng

+ Thực hiện hỗ trợ học phí cho học sinh học kì 2 năm học 2019-2020: 48 học sinh, số tiền: 24.000.000 đồng

- Thực hiện chế độ hỗ trợ cho học sinh khuyết tật, kết quả như sau:

+ Thực hiện chế độ hỗ trợ cho học sinh khuyết tật: 03 học sinh, số tiền: 29.820.000 đồng (Nguyễn Thị Nhung, Nông Thanh Tuyên, Nguyễn Duy Mạnh)

+ Tham mưu với quỹ khuyến học xã và hội phụ nữ xã Buôn Triết trao 08 xuất học bổng cho 08 em học sinh có cố gắng vươn lên trong học tập với tổng giá trị là 1.200.000đ, 04 chiếc xe đạp của nhiệm Phật đường Mê Linh, 04 xuất học bổng của doanh nghiệp trên địa bàn xã trị giá 1.200.000đ, 05 xuất học bổng của hội khuyến học huyện Lăk với tổng số tiền là 750.000đ, 30 xuất quà của ngân hàng Bản Việt Lăk với trị giá 1.000.000đ, 4 học sinh nhận học bổng tập đoàn VinGroup mỗi tháng 500.000đ/ học sinh, ngoài ra các em còn nhận nhiều học bổng quỹ Bảo vệ trẻ em huyện Lăk, Quỹ thiện tâm...

+ Phong trào “Tiết kiệm – Nuôi heo đất” Thu gom 1.000kg giấy vụn, tiết kiệm nuôi heo đất 17.000.000đ trích nộp 1.500.000 hội đồng đội huyện, triển khai tốt phong trào “Em yêu biển đảo Việt Nam” tham gia hưởng ứng cuộc vận động “Tuần lễ học tập suốt đời”

+Liên đội tổ chức thành công Đại hội cháu ngoan Bác Hồ cấp Liên đội, tại Đại hội cũng đã trao 24 xuất học bổng trị giá 2.400.000đ cho các em vượt khó học giỏi, 39 xuất quà trị giá 1.750.000đ cho các bạn Đội viên xuất sắc.

+ Chương trình “Xuân tình nguyện” Liên đội mua được 100 cuốn lịch tết với số tiền thu được 2.000.000 đồng nộp đầy đủ cho HĐĐ để mua quà tặng trẻ em nghèo đón tết nguyên đán 2020. Tổ chức “Ngày hội công nhận chuyên hiệu rèn luyện đội viên”.

PHẦN B

NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020 - 2021

I. Đặc điểm tình hình

1. Căn cứ:

- Căn cứ Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm học 2020-2021.

- Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 18/9/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm học 2020 - 2021.

- Căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 18/08/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Căn cứ vào kế hoạch số 26/KH-PGD ngày 19/09/2020 của phòng GD&ĐT về phương hướng nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021 đối với học sinh THCS, các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thường xuyên, giáo dục hòa nhập, hướng dẫn thực hiện an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, hướng dẫn công tác pháp chế...

- Căn cứ vào CV 3280/CV-BGD ngày 27/08/2020, về hướng dẫn điều chỉnh nội dung chương trình.

- Thông tư 32/2020 TT/BGD ngày 15/09/2020 về ban hành điều lệ trường THCS, THPT và THPT nhiều cấp học.

- Thông tư 26/TT-BGD ngày 26/08/2020 về ban hành sửa đổi một số điều của TT58 về đánh giá xếp loại học sinh THCS

- Căn cứ vào Nghị quyết số 01/NQ-CB của Chi bộ trường Lê Quý Đôn ngày 04 tháng 03 năm 2020 về thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2022. Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 cụ thể như sau:

2. Thuận lợi:

Trường THCS Lê Quý Đôn là một trường nằm trên địa bàn xã Buôn Triết, nhân dân có thu nhập khá cao, an ninh trật tự ổn định, không có tệ nạn xã hội..., nhận thức của nhân dân về chăm lo việc học của con em khá cao.

Đảng ủy, HĐND, UBND và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn xã đã tích cực ủng hộ, tham mưu tăng cường xây dựng CSVC, động viên khuyến khích đội ngũ giáo viên, nhân viên, nên nhà trường có nhiều điều kiện thuận lợi trong nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

Trường có khá đầy đủ CSVC, thiết bị phục vụ các hoạt động dạy và học, đội ngũ giáo viên có năng lực, có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

Đường tỉnh lộ 7 đã cơ bản hoàn thành tạo điều kiện cho giáo viên học sinh đến trường thuận lợi.

100% Giáo viên đã tích cực tham gia bồi dưỡng thường xuyên chương trình giáo dục phổ thông mới bằng hình thức học trực tuyến.

Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chuyên môn và thực hiện cơ chế chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực giáo dục được ban hành khá kịp thời, đồng bộ.

3. Khó khăn:

Đội ngũ giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn $9/29 = 31\%$ theo luật giáo dục năm 2019 có hiệu lực 01/07/2020

Năm học 2020 - 2021 do ảnh hưởng dịch COVID 19, dịch Bạch Hầu, dịch sốt xuất huyết trên nhiều địa phương trên cả nước, mưa lớn gây ngập lụt vụ lúa hè thu đã ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn xã Buôn Triết. Do vậy một số hộ gia đình khó khăn về kinh tế, đi làm ăn xa, không quản lý được việc học tập của con em, ảnh hưởng chất lượng học tập của học sinh, một số học sinh lớn tuổi có xu hướng đi làm việc kiếm tiền, học nghề bỏ học giữa chừng.

Việc thay đổi, điều chỉnh nội dung chương trình, điều chỉnh kế hoạch dạy học, điều chỉnh đánh giá xếp loại học sinh đã triển khai trong thời gian ngắn gây khó khăn trong công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm học.

Cơ sở vật chất, thiết bị đầu tư chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu hiện nay.

Việc vận động các lực lượng xã hội tham gia xã hội hóa giáo dục còn gặp nhiều khó khăn

II. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Chuẩn bị các điều kiện thuận lợi trong sát nhập, quy hoạch trường lớp theo Nghị quyết hội đồng nhân dân huyện trên địa bàn xã

2.2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý :

2.3. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; tích cực cải tiến đổi mới trong sinh hoạt tổ chuyên môn; tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; chủ động lựa chọn các nội dung để xây dựng chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và chuyên đề tích hợp liên môn; đa dạng hóa các hình thức học tập của học sinh, tăng cường kỹ năng thực hành và vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (CV 3280/BGD ngày 27/08/2020 và thông tư số 26/TT-BGD ngày 26/08/2020 về ban hành sửa đổi một số điều của TT58 về đánh giá xếp loại học sinh THCS).

2.4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường, đa dạng hóa hình thức học tập và triển khai áp dụng kiểm tra, đánh giá ngoại ngữ đối với học sinh theo định dạng bài thi Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; tăng cường công tác xã hội hóa và hợp tác quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ.

2.5. Tích cực triển khai hoạt động trải nghiệm sáng tạo, mô hình STEM; hoạt động nghiên cứu khoa học trong nhà trường và cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học

2.6. Nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất và giáo dục Quốc phòng-An ninh trong nhà trường; đẩy mạnh công tác phòng chống đuối nước, tổ chức dạy kỹ năng phòng chống đuối nước cho học sinh.

2.7. Tiếp tục triển khai sử dụng bộ Tài liệu dạy học địa phương tỉnh Đắk Lắk; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông, phân luồng học sinh và giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường.

2.8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy định về dạy thêm, học thêm; vệ sinh, an toàn trường học; tiếp tục duy trì kết quả đổi mới công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2020 - 2021 và những năm học tiếp theo.

2.9. Tham gia bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; chủ động khảo sát, đánh giá nhằm xác định nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông.

2.10. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

III. Nhiệm vụ cụ thể

3.1. Thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục

3.1.1. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục, theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, các quy định về điều chỉnh nội dung dạy học theo CV 3280/BGD ngày 27/08/2020. Điều chỉnh việc đánh giá xếp loại học sinh theo thông tư 26/TT-BGD, triển khai thực hiện 32/2020 TT/BGD ngày 15/09/2020 về thực hiện điều lệ trường THCS, THPT và THPT nhiều cấp học, thông tư 32/2018/TT-BGD về ban hành chương trình giáo dục phổ thông

3.1.2. Thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và dạy học trải nghiệm sáng tạo, giáo dục an toàn giao thông: Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tiếp tục thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT

3.1.3. Tiếp tục các hoạt động phụ đạo học sinh yếu, kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; thành lập các câu lạc bộ cùng sở thích nhằm phát triển tư duy, bồi dưỡng năng lực học tập, sáng tạo của học sinh, Tổ chức và tham gia các cuộc thi, Hội thi (theo quy định của Ngành GD&ĐT)

3.1.4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ: Bảo đảm thực hiện có hiệu quả việc dạy học tiếng Anh trong chương trình chính khóa, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học tiếng Anh theo đề án, rèn luyện kỹ năng, nghe, nói, đọc, viết.

3.1.5. Thực hiện hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông: Bảo đảm dạy đủ các nội dung hướng nghiệp cho học sinh khối 9, học nghề học sinh khối 8, tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS. Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu thị trường lao động của tỉnh, toàn quốc, nhằm định hướng các

hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu của địa phương

3.1.6. Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục môi trường...

3.1.7. Nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất và Quốc phòng-An ninh Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng môn Thể dục trong các nhà trường; duy trì đều đặn thể dục giữa giờ cho học sinh;

3.1.8. Tích cực triển khai hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường bằng việc lồng ghép, tích hợp trong các môn học và tổ chức hoạt động giáo dục, tổ chức câu lạc bộ, trò chơi, diễn đàn, sân khấu tương tác, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích...

3.1.9. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách quy định đối với học sinh khuyết tật để khuyến khích các em vươn lên trong học tập.

3.1.10. Quan tâm đến việc giáo dục học sinh dân tộc, chế độ đối với học sinh dân tộc học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giúp các em tự tin học tốt. Nhằm đảm bảo chất lượng đồng đều giữa các em học sinh tại trường. Tham mưu với các cấp trong việc cấp học bổng, hỗ trợ các em trong quá trình học tập, tăng cường công tác tuyên truyền để xã hội quan tâm đến những học sinh thuộc đối tượng này

3.1.11. Tăng cường vai trò của tổ chức Đoàn Thanh Niên, Đội Thiếu Niên trong việc phối hợp tổ chức các hoạt động tập thể, NGLL, VN, TDTT, giáo dục kỹ năng sống ...

3.1.12. Tiếp tục sử dụng bộ Tài liệu dạy- học địa phương tỉnh Đắk Lắk

Sử dụng Tài liệu dạy-học địa phương tỉnh Đắk Lắk theo Hướng dẫn sử dụng Tài liệu dạy-học địa phương các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc và Tiếng Anh trong trường phổ thông kể từ năm học 2018 - 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 558/QĐ-SGDĐT ngày 08/8/2018 của Sở GDĐT. Sử dụng bộ tài liệu một cách hợp lý vào việc dạy và học theo tinh thần đã được tập huấn ngày 18/8/2018.

3.1.13. Tiếp tục thực hiện tốt quy định về dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/QĐ-BGDĐT

3.1.14. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn

Tăng cường kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục, trên cơ sở đó hướng dẫn, tư vấn và đề xuất các giải pháp nhằm điều chỉnh công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

3.1.15. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

3.1.16. Tiếp tục cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tập huấn; xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới

3.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

3.2.1. Đổi mới phương pháp

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, phương pháp tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới

Tích cực tham gia sinh hoạt cụm, tổ chuyên môn theo hướng tăng cường giúp đỡ vì sự tiến bộ của các thành viên thông qua trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung, phương pháp dạy học, rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong giảng dạy.

3.2.2. Đổi mới hình thức dạy học

Tích cực đổi mới hình thức dạy học (khuyến khích triển khai các hình thức dạy học tích cực: Học theo nhóm, thực hành tại lớp, thực tế tại địa phương, sinh hoạt tập thể, sinh hoạt câu lạc bộ...)

Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học Tăng cường hình thức học tập gắn với thực tiễn

3.2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá

Bảo đảm việc kiểm tra đánh giá theo quy định Bộ GD&ĐT(Thông tư 58/2011/TT-BGD và thông tư 26/2020/TT-BGD về điều chỉnh sửa đổi 1 số điều của thông tư 58/2011), bảo đảm tính khách quan, công bằng, phản ánh đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

3.2.4. Tiếp tục dạy học MT và hoạt động trải nghiệm sáng tạo các môn học theo định hướng phát triển năng lực học sinh

3.3. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

3.3.1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

Tổ chức và tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn, phát huy hơn nữa vai trò của cụm chuyên môn trong việc tổ chức các hoạt động để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên

CBQL Tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn đi đầu, gương mẫu trong mọi hoạt động của nhà trường. Không những làm tốt công tác quản lý mà còn phải gương mẫu và tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn, khuyến khích giáo viên không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, quan tâm giúp đỡ học sinh trong học tập và rèn luyện.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ (KTNB) trường học. Chú trọng việc đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp một cách công bằng, khách quan để sử dụng giáo viên có hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc Điều lệ trường THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ

GD&ĐT, tăng cường kiểm tra hồ sơ chuyên môn của nhà trường, các tổ bộ môn và giáo viên.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, cụm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm chuyên môn (trực tiếp và qua mạng truonghocketnoi.edu.vn) theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng học sinh, nhất là học sinh dân tộc thiểu số.

3.3.2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

Tăng cường giáo dục ý thức trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp cho các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục tổ chức thực hiện Quy định đạo đức nhà giáo và cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Đối với giáo viên tiếng Anh chưa đạt chuẩn B2 tham gia bồi dưỡng theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT đáp ứng việc triển khai Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020”.

Thực hiện tốt quy định về dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

3.4. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và thư viện trường học

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường... cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học.

Thực hiện nghiêm túc việc sử dụng thiết bị dạy học, phòng học bộ môn theo Công văn số 192/SGDĐT-GDTrH, ngày 23/02/2016 về việc tăng cường quản lý và sử dụng thiết bị dạy học; chú trọng đầu tư và quản lý thư viện theo Hướng dẫn số 1314/SGDĐT-GDTrH, ngày 02/11/2015 của Sở GDĐT về công tác thư viện trường học.

Phấn đấu duy trì các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia, cập nhật kịp thời tài liệu, hồ sơ trong kiểm định chất lượng giáo dục

3.5. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

3.5.1. Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục

3.5.2. Phát huy vai trò đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình phổ cập giáo dục.

3.5.3. Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp để giảm thiểu học sinh bỏ học; vận động các lực lượng xã hội tham gia nhằm duy trì sĩ số; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS.

3.6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

3.6.1. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; khuyến khích sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến

3.6.2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh (phần mềm Smas); tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Ứng dụng CNTT vào quản lý điểm, hồ sơ trường học: sử dụng sổ điểm điện tử, khuyến khích sử dụng sổ liên lạc điện tử; thực hiện học bạ điện tử theo chỉ đạo

3.6.3. Thực hiện nghiêm túc các báo cáo trực tuyến:

Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên (CSDL Bộ giáo dục)

3.7. Công tác thi đua, khen thưởng

- Tiếp tục triển khai tích cực và hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, tiếp tục triển khai tích cực và hiệu quả cuộc vận động: “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” bằng những nội dung, hình thức thiết thực, hiệu quả, phù hợp

- Thực hiện nghiêm túc phong trào thi đua làm theo lời Bác Hồ dạy: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt”. Phát huy tính gương mẫu, tinh thần tự học, sáng tạo của cán bộ, nhà giáo; đảm bảo kỷ cương trong nhà trường, khơi dậy và phát huy tinh thần trách nhiệm, tình thương của thầy giáo, cô giáo đối với học sinh.

- Khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; thực hiện tốt quy chế dân chủ tại cơ quan; đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

3.8. Các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể

3.8.1. Các chỉ tiêu giáo viên, trường

- Cán bộ giáo viên nhân viên chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nội quy cơ quan, hoàn thành nhiệm vụ năm học 2020 - 2021

- Phấn đấu 100% CBQLGV sử dụng vi tính thành thạo để soạn bài, ra đề kiểm tra, hiểu biết sâu về tin học, khai thác tài nguyên giáo dục trên mạng internet đặc biệt trên trang: truonghocketnoi.edu.vn. Tham gia bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông mới tại địa chỉ : taphuan.csdl.edu.vn

- Lao động tiên tiến: 35/38 đạt tỉ lệ 92%

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 05

- Có đủ hồ sơ chuyên môn 38/38=100%

- Dự giờ: Mỗi giáo viên 18 tiết / năm (Toàn trường 558 tiết)
- Thao giảng: ít nhất 2 tiết /năm/giáo viên (Toàn trường 52 tiết)
- Đồ dùng dạy học: Mỗi giáo viên làm 3 ĐDDH/ năm.
- Có ít nhất 14 SKKN dự thi cấp trường có chất lượng, dự thi cấp huyện : 06
- Thực hiện mỗi tổ ít nhất 2 chuyên đề/năm, (Tổng số chuyên đề: 08)
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 12, cấp huyện: 05, cấp tỉnh : 01

3.8.2. Các chỉ tiêu học sinh:

- Duy trì 12 lớp với 422 HS; Phần đầu duy trì tỷ lệ chuyên cần: 99.5%; Duy trì sĩ số: 98 % trở lên

- Tốt nghiệp: THCS: 95/95=100%

- Duy trì chuẩn PCGDTHCS trong năm học 2019, tăng tỷ lệ tốt nghiệp ở độ tuổi 15-18 lên 80%, huy động học sinh ra các lớp PCGDTHCS

- Chất lượng giáo dục:

+ Học lực giỏi: 8% trở lên (33HS); Học lực khá: 35% trở lên (148HS); Số học sinh xếp loại yếu, kém không quá 2%)

+ Hạnh kiểm tốt: 85% trở lên (358 HS); còn lại hạnh kiểm khá: Không có học sinh xếp loại hạnh kiểm Yếu.

+ Bảo đảm đạt thành tích cao trong các hội thi của ngành giáo dục: Học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh môn văn hóa, thể dục thể thao, phong trào văn nghệ, chỉ huy Liên đội giỏi, cháu ngoan Bác Hồ

- Đảm bảo học sinh được “an toàn đến trường”; xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, củng cố kỷ cương nền nếp, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực, bài trừ các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường. Tổ chức tốt các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao, trò chơi dân gian đồng thời tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi có hiệu quả.

IV. Các giải pháp thực hiện:

4.1 Đẩy mạnh cải cách hành chính trong các cơ sở giáo dục và đào tạo:

Triển khai thực hiện Luật Giáo dục năm 2019;

Đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo theo Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ.

Thực hiện nghiêm túc việc công khai thông tin về các quy định thủ tục hành chính trong lĩnh vực GD&ĐT, nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, hạn chế tối đa việc giao dịch, trao đổi thông tin bằng văn bản giấy để đảm bảo tiện lợi, nhanh chóng và tiết kiệm. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo hai chiều

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục.

4.2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lí

Tham gia đầy đủ chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý giáo dục các cấp; thực hiện chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

Tham mưu thực hiện tuyển dụng, sử dụng biên chế viên chức, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại viên chức bảo đảm khách

quan, công bằng. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, lối sống văn minh đối với cán bộ quản lý giáo dục.

Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ quản lý giáo dục. Thực hiện xử lý nghiêm túc, đúng luật đối với sai phạm nghiêm trọng

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính việc thực hiện chính sách để kịp thời đề xuất, kiến nghị .

4.3. Tham mưu tăng cường các nguồn đầu tư để tiếp tục giữ vững ổn định và phát triển giáo dục

Tham mưu đề nghị UBND huyện và các ban, ngành tiếp tục ưu tiên đầu tư cho giáo dục, đặc biệt là các trường nằm trong lộ trình qui hoạch và sáp nhập.

Tăng cường đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức cá nhân có điều kiện đầu tư xây dựng ,cấp học bổng học sinh giỏi, học sinh nghèo hiếu học.

4.4 Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục.

Thực hiện tốt thông tư 26/2020/TT-BGD trong việc sửa đổi 1 số điều trong việc kiểm tra đánh giá học sinh.

4.5 Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo:

Đẩy mạnh công tác truyền thông đối với các hoạt động lớn của nhà trường và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Lăk lần thứ XV về công tác giáo dục.

Chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với lớp 6 (Trong năm học 2021 - 2022).

Đẩy mạnh truyền thông, truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định, các hoạt động lớn của ngành đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo.

Xây dựng mối quan hệ tốt và chủ động phối hợp với các truyền thông của Ngành, địa phương trong việc đưa tin về các hoạt động của ngành, đơn vị; cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn về công tác truyền thông do ngành GD&ĐT tổ chức.

Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao hiệu quả việc phân tích và xử lý thông tin đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành.

4.6. Tham mưu, phối hợp các tổ chức đoàn thể

- Chủ động tham mưu, huy động các nguồn lực xây dựng trường.
- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, tăng cường vai trò của tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong việc tổ chức các hoạt động học sinh.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, giáo dục học sinh, trong việc huy động học sinh bỏ học trở lại lớp.
- Xây dựng tập thể đoàn kết, có tinh thần và ý thức trách nhiệm, làm tốt công tác kết nghĩa, giúp đỡ các địa chỉ nhân đạo.

Qua nghiên cứu nhiệm vụ năm học và điều kiện CSVC, đội ngũ của trường, tập thể CBQLGVNV trường quyết tâm không ngừng học tập, trao dồi đạo đức, nghiêm túc trong lối sống, với ý thức và tinh thần trách nhiệm cao, tập thể CBGVNV quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học 2020 - 2021./.

HIỆU TRƯỞNG

Tiêu Viết Vận